

Số: 36 /KH-UBND

Xuân Lộc, ngày 31 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa huyện Xuân Lộc năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (sau đây viết tắt là Đề án 06/CP) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2024, UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn huyện trong năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Cụ thể hoá nội dung, lộ trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP của Chính phủ, các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 15/4/2022 của UBND huyện phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng cơ quan, đơn vị, phòng ban, ngành, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

1.2. Xác định rõ các nội dung nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện hiệu quả, phân công rõ trách nhiệm, bảo đảm yêu cầu tiến độ đề ra trong năm 2024.

1.3. Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho địa phương và các nhiệm vụ UBND tỉnh và UBND huyện giao các đơn vị, phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

1.4. Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc của các đơn vị, phòng ban, ngành và địa phương đang gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06/CP; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

1.5. Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án 06/CP được giao phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

2.1. Từng đơn vị, phòng ban, ngành, UBND các xã, thị trấn và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải gương mẫu, thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06/CP theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Xác định chủ đề thực hiện năm 2024 là năm “**Hoàn thiện hạ tầng công nghệ, số hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục**

vụ xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số”.

2.2. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các phòng ban, ngành, địa phương và sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn là yếu tố quyết định; sự thống nhất hành động của các phòng ban, ngành, địa phương là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

2.3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đề cao tính kỷ luật, trách nhiệm của mỗi thành viên Tổ công tác Đề án 06/CP huyện và Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; kịp thời kiện toàn thành viên Tổ công tác Đề án 06 huyện, Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP các cấp để công tác triển khai, thực hiện được đồng bộ, thống nhất.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ tổng quát

Thực hiện rà soát các nội dung, nhiệm vụ theo lộ trình, Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 15/4/2022 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn huyện Xuân Lộc theo chức năng của từng phòng ban, ngành, các đơn vị, UBND các xã, thị trấn; tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các nhiệm vụ chưa hoàn thành của năm 2023 và triển khai các nhiệm vụ mới của Đề án trong năm 2024 để tạo tiền đề cho các năm tiếp theo.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Nhóm nhiệm vụ còn chậm theo lộ trình Đề án 06/CP

(1) Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ và Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị, phòng ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.
- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

(2) Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực hiện theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Nội vụ.
- Thời gian hoàn thành: Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg.

(3) Hoàn thành nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Công văn số 1552/BTTTT-TTH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa và Thông tin.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Tài chính - Kế hoạch và các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2024.

2.2. Nhóm nhiệm vụ trọng tâm theo lộ trình Đề án 06/CP năm 2024

2.2.1. Nhiệm vụ chung: 10 nhiệm vụ.

(1) Hoàn thành rà soát, tái cấu trúc 53 dịch vụ công thiết yếu tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; xây dựng, ban hành theo thẩm quyền quy trình điện tử liên thông đối với các nhóm thủ tục hành chính liên thông theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị, phòng ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.
- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

(2) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hoá và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(3) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hoá và Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(4) 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa huyện, Bộ phận một cửa cấp xã được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hoá và Thông tin, UBND các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, Bộ phận một cửa huyện, Bộ phận một cửa cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

(5) 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Hoàn thành đến năm 2025.

(6) 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành, các cơ, quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

(7) Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: Cư trú, hộ tịch, cấp căn cước công dân...

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

(8) 100% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

(9) 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành, các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

(10) 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

2.2.2. Nhiệm vụ cụ thể: 22 nhiệm vụ.

(1) Cập nhật, làm sạch dữ liệu đối tượng được hưởng chính sách an sinh xã hội phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu an sinh xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt thường xuyên và đột xuất.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện chi trả cho 100% đối tượng có tài khoản trong tháng 01/2024 và thực hiện thường xuyên.

(2) Duy trì thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân và Định danh điện tử đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện được cấp Căn cước công dân và Định danh điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Công an huyện.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(3) Triển khai cung cấp các tiện ích cho người dân, quản lý xã hội trên ứng dụng VNeID, đặc biệt là quản lý xã hội như tổ giám sát tội phạm, phòng, chống cháy nổ, khai báo tạm trú, tạm vắng...; dịch vụ cho người dân như dịch vụ ngân hàng, mua sắm, thanh toán, giáo dục, y tế, tiện ích cho đối tượng yếu thế...

- Đơn vị chủ trì: Công an huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 6/2024.

(4) Phối hợp triển khai tích hợp, xác thực, hiển thị các thông tin, giấy tờ cá nhân trên ứng dụng VNeID, dần thay thế việc cung cấp các giấy tờ cá nhân trong thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính; triển khai các tiện ích trên VNeID như các dịch vụ công, sổ sức khỏe điện tử, sổ BHXH, an sinh xã hội, tiện ích loa phông.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành, các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

(5) Cập nhật làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì kết nối kỹ thuật, phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch về kết nối khai thác dữ liệu.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện khi có hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

(6) Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối cơ sở dữ liệu về Lao động việc làm với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin, Công an huyện và các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 9/2024.

(7) Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối cơ sở dữ liệu của Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin, Công an huyện và các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 9/2024.

(8) Triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân huyện.

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 (khi cấp trên triển khai).

(9) Cập nhật làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.

- Đơn vị chủ trì: Thanh tra huyện.

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 (khi cấp trên triển khai).

(10) Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 (khi cấp trên triển khai).

(11) Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân huyện.

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 (khi cấp trên triển khai).

(12) Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân huyện.

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 (khi cấp trên triển khai).

(13) Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân để xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân huyện.

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 (khi cấp trên triển khai).

(14) Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức, viên chức.

- Đơn vị chủ trì: Viện kiểm sát nhân dân huyện.

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 (khi cấp trên triển khai).

(15) Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 (khi cấp trên triển khai).

(16) Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 (khi cấp trên triển khai).

(17) Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 (khi cấp trên triển khai).

(18) Tiếp tục rà soát, cập nhật, xác thực thông tin người tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo 100% người dân tham gia được xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bao gồm cả người phát sinh mới trong năm 2024.

- Đơn vị chủ trì: Bảo hiểm xã hội huyện.
- Đơn vị phối hợp: Công an huyện và các đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(19) Đẩy mạnh việc chi trả lương hưu, trợ cấp Bảo hiểm xã hội hàng tháng qua phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đơn vị chủ trì: Bảo hiểm xã hội huyện.
- Đơn vị phối hợp: UBND các xã, thị trấn.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(20) Tập trung triển khai các mô hình, giải pháp thúc đẩy mạnh thực hiện Đề án 06/CP theo Kế hoạch phối hợp số 106/KHPH-TCTTW-BCĐ06ĐN.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(21) Bố trí nguồn kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước (*đầu tư phát triển, kinh phí thường xuyên*) theo phân cấp hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính - Kế hoạch (đối với nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp) và UBND các xã, thị trấn (đối với nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp).

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 01/2024 (đối với việc giao dự toán) và thực hiện theo đợt (đối với kinh phí phát sinh trong năm).

(22) Triển khai đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về tiện ích của Đề án 06/CP, các mô hình điểm, các ứng dụng thẻ CCCD, VNeID, Luật Căn cước trên các trang mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử tỉnh, lồng ghép tuyên truyền trên sóng truyền thanh địa phương vào các khung giờ vàng.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.2. Nhóm nhiệm vụ thuộc Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia (Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ): 05 nhiệm vụ

(1) Xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo lộ trình của Chính phủ.

(2) Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo lộ trình của Chính phủ.

(3) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo lộ trình của Chính phủ.

(4) Rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện theo lộ trình của Chính phủ.

(5) Tuyên truyền, phổ biến tới người dân về tầm quan trọng của xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia qua Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

III. GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Các phòng ban, ngành, các cơ quan, đơn vị khẩn trương, tập trung giải quyết 03 nhiệm vụ chậm tiến độ trong năm 2023 và tập trung triển khai các nhiệm vụ theo lộ trình của Đề án 06/CP năm 2024; xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án 06/CP năm 2024, trong đó xác định rõ lộ trình chi tiết để hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả 53 dịch vụ công thiết yếu, đảm bảo theo lộ trình; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về Đề án 06/CP, chuyển đổi số. Chuyển đổi quy trình làm việc từ môi trường trực tiếp sang môi trường điện tử; phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang gương mẫu, đi đầu trong công tác tuyên truyền, thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Tập trung hoàn thành các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

3.3. Tiếp tục triển khai các mô hình điểm Đề án 06/CP theo Kế hoạch phối hợp số 106/KHPH-TCTTW-BCĐ06ĐN ngày 06/7/2023 của Tổ Công tác Đề án 06/CP Trung ương và Ban chỉ đạo Đề án 06/CP tỉnh Đồng Nai. Tập trung khảo sát thực hiện đối với các mô hình chưa triển khai được, ưu tiên những mô hình không phải đầu tư kinh phí và có thể triển khai ngay. Việc triển khai các mô hình điểm phải đồng bộ, có hiệu quả, tránh tình trạng triển khai cầm chừng.

3.4. Triển khai các nhiệm vụ theo lộ trình tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia, đồng thời, sớm xây dựng phương án bảo đảm an ninh, an toàn các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

3.5. Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương hoàn thành việc nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính được thông suốt, ổn định; đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin đáp ứng yêu cầu kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

3.6. Phòng Tài chính - Kế hoạch trên cơ sở dự toán của các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND huyện, báo cáo Hội đồng Nhân dân huyện bố trí kinh phí (*chi thường xuyên*) theo phân cấp ngân sách để thực hiện Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện (*hoàn thành trước ngày 06/02/2024*).

2. Công an huyện chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

3. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo *định kỳ (báo cáo tháng trước ngày 10 hàng tháng; báo cáo 06 tháng trước ngày 10/6/2024; báo cáo năm trước ngày 10/12/2024)* theo đúng thời gian quy định về Công an huyện - Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Yêu cầu các phòng, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Xuân Lộc và các tổ chức đoàn thể phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT. *VT*



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Cát Tiên